

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo,
bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Tờ trình số 340/TTr-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 340/TTr-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 340/TTr-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai (3) Báo cáo số 185/BC-STP ngày 20/3/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nghị quyết về quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Ngày 28/10/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thay thế Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Theo đó, căn cứ khoản 3 Điều 8⁵ Thông tư số 100/2025/TT-BTC; Căn cứ điểm 1 khoản 9 Điều 31⁶ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Từ các cơ sở nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh kết luận tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 về Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh, khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại tiêu đề của dự thảo nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa, hoàn thiện đảm bảo đúng quy định tại Mẫu số 18, ban hành kèm theo Phụ lục III của Nghị định số 187/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Đối với các mức chi có dẫn chiếu áp dụng tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ Điều 8. Tổ chức thực hiện

3. Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi để làm căn cứ cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương lập dự toán chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan Trung ương chủ động quy định mức chi cụ thể từ nguồn ngân sách nhà nước cho phù hợp và đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện ở đơn vị trong phạm vi dự toán chi ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.

⁶ Điều 31. Nhiệm vụ quyền hạn của HĐND cấp tỉnh.

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”

UBND tỉnh rà soát cụ thể các mức chi được dẫn chiếu tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo việc áp dụng nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh thông qua được đồng bộ, thống nhất, tránh việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hiệu lực, đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất theo nội dung, thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết *quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai* do UBND tỉnh trình.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 401/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 401/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 401/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 223/BC-STP ngày 30/3/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về đề nghị xây dựng dự thảo dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế.

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 4⁵ Nghị định số 65/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế; Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 6⁶ Thông tư số 43/2022/TT-BTC ngày 19/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 64/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đối với tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) không ban hành nghị quyết quy định mức chi cụ thể. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã quyết định áp dụng Nghị quyết số 64/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai mới.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định *quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai* là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (*nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh kết luận tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 về Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh, khoá XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.*

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại phần căn cứ ban hành nghị quyết đề nghị UBND tỉnh bổ sung Nghị định số 177/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế; xử lý một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp tổ chức bộ máy trong lĩnh vực thỏa thuận quốc tế để đảm bảo tính pháp lý.

- Đối với các mức chi có dẫn chiếu áp dụng tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tại khoản 1, 2 Điều 2 của dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ “2. Ngân sách địa phương bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới nhằm thực hiện hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó”.

⁶ “3. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.”

HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh rà soát cụ thể các mức chi được dẫn chiếu tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, nhằm đảm bảo việc áp dụng nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh thông qua được đồng bộ, thống nhất, tránh việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hiệu lực, đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất theo nội dung, thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết *quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai* do UBND tỉnh trình.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Tờ trình số 443/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 443/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 443/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (3) Báo cáo số 230/BC-STP ngày 31/3/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết với Nghị quyết số 90/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai (cũ) (5) Bảng so sánh, thuyết minh một số mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; (6) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ khoản 3 Điều 6⁵ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 100/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 90/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 quyết định áp dụng Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 26/7/2013 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định *quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai* là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (*nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026*)

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản thống nhất theo nội dung, thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai do UBND tỉnh trình.

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ “Điều 6. Điều khoản thi hành

3. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này.”

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thông nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai*.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm c khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 224/BC-STP ngày 30/3/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ các chức danh chuyên trách tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; (6) Bản so sánh mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ các chức danh chuyên trách tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh
1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31⁵ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Tại khoản 4, 5, Điều 40⁶ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Qua rà soát, HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định mức thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu hội, mức khoán kinh phí để hỗ trợ hội chi trả thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại (đã nghỉ hưu) tại các hội có tính chất đặc thù được nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 108/2024/NQ- HĐND ngày 11/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026).

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất theo nội dung, thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm c khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “**Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh**

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”

⁶ “Điều 40. Chính sách, chế độ đối với người làm việc tại hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

4. Đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách hội được hưởng chế độ thù lao theo quy định của pháp luật.

5. Kinh phí chi trả thù lao cho các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ hằng năm cho hội.”

danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai do UBND tỉnh trình.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 456/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 456/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ vào điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 456/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 219/BC-STP ngày 30/3/2026 của Sở Tư pháp kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản thuyết minh các mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (6) Dự kiến kinh phí khi triển khai nghị quyết.

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ điểm 1 khoản 9 Điều 31⁵ Luật số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 4⁶ Thông tư số 01/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông và Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông. HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Định, Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Bình Định; HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 119/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nội dung chi, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 quyết định áp dụng Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (nội dung này đã được Thường

⁴ Khoản 1 Điều 8:

"Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

"9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

1) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;"

⁶ Điều 4. Mức chi

"2. Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Công an, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp có thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình."

trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026).

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại phần tiêu đề dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị bỏ cụm từ “một số” sửa thành “*Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thông nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *Quy định mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai*.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động
của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại
và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Tờ trình số 398/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 398/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định điểm a khoản 5 Điều 59a² Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ vào điểm d khoản 1³ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3⁴ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 398/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 215/BC-STP ngày 29/3/2026 của Sở Tư pháp kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh; (4) Bản so sánh, thuyết minh mức chi dự thảo Nghị quyết so với mức chi nghị quyết đã ban hành; (5) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

² “5. Việc thẩm tra nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau:

a) Hồ sơ gửi thẩm tra gồm tờ trình; dự thảo văn bản; báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; tài liệu khác (nếu có);”.

³ Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁵ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 6⁶ Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính *quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả*. HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 *quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Bình Định*; HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 69/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 về việc *áp dụng trực tiếp mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả quy định tại Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 quyết định áp dụng Nghị quyết số 69/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội *quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước* việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026).

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại phần căn cứ ban hành nghị quyết đề nghị UBND tỉnh bổ sung: Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

⁴ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁵ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁶ Điều 6. Tổ chức thực hiện

“1. Mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Căn cứ khả năng nguồn kinh phí: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương quy định mức chi cụ thể để thực hiện nhưng tối đa không vượt mức chi quy định tại Thông tư này; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể (cao hơn hoặc thấp hơn mức chi tại Thông tư này) cho phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện.”

phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại Điều 2 dự thảo nghị quyết Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị chỉ nêu nội dung về mức chi theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Đồng thời, đề nghị gộp khoản 1 và khoản 2 tại Điều 2 dự thảo nghị quyết, sửa lại như sau:

“Điều 2: Mức chi

Thông nhất áp dụng mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 339/2016/TT-BTC.”

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thông nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *ban hành quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đinh Ly An

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các hoạt động
kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 17/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 233/BC-STP ngày 01/4/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nghị quyết về quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Căn cứ khoản 2 Điều 4⁵ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính *quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính*. HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 26/7/2013 *quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định*; HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 102/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 *quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai*. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 quyết định áp dụng Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 26/7/2013 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội *quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước* việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định *quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai* là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật (*nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026*).

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại khoản 3 Điều 2 của Dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị xác định đối tượng chi theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai*.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

⁵ Điều 4. Mức chi

“2. Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Căn cứ vào tình hình thực tế, tính chất phức tạp của từng nhiệm vụ chi và khả năng ngân sách; Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể cho phù hợp, đảm bảo không vượt quá mức chi quy định tại Thông tư này.”

Số: /BC-BPC

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho
công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản
quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Tờ trình số 442/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 10/4/2026 kết luận của Thường trực về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 17/4/2026 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 442/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo Sở Tài chính được UBND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết và các quy định pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định điểm a khoản 5 Điều 59a² Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 15³ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm c khoản 3⁴ Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 ngày

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 442/TTr-UBND ngày 11/9/2025 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 235/BC-STP ngày 01/4/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết với nghị quyết số 99/2018/NQ-HĐND; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

² “5. Việc thẩm tra nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau:

a) Hồ sơ gửi thẩm tra gồm tờ trình; dự thảo văn bản; báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; tài liệu khác (nếu có);”.

³ “Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh

3. Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng:

25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Căn cứ khoản 3 Điều 7⁵ Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 99/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau sắp xếp, tại Kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 quyết định áp dụng Nghị quyết số 99/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Từ các cơ sở nêu trên, theo quy định tại Điều 59a Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật (nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026).

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Tại phần căn cứ ban hành nghị quyết đề nghị UBND tỉnh bổ sung: Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị rà soát đối tượng áp dụng theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2023/TT-BTC.

b) Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí; quyết định chủ trương, biện pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; quyết định việc vay các nguồn vốn theo quy định của pháp luật;”

⁴ Điều c khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “**Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh**

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”.

⁵ Điều 7. Tổ chức thực hiện

“3. Căn cứ vào khả năng ngân sách, tình hình thực tế địa phương và tính chất mỗi hoạt động kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản tại địa phương; trường hợp các địa phương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể mức chi thì các cơ quan, đơn vị được áp dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện.”

Từ các cơ sở nhận định nêu trên, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: 71/BC-BPC

Gia Lai, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh
(Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 17/4/2026 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 17/4/2026 kết luận của Thường trực về điều chỉnh, bổ sung các nội dung chương trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Ngày 20/4/2026, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh (Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 17/4/2026 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh được Thường trực HĐND tỉnh phân công tham dự cuộc họp, trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định điểm a khoản 5 Điều 59a² Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 80/TTr-BDT ngày 17/4/2026 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh; (3) Công văn số 1292/STP-NV1 ngày 20/4/2026 của Sở Tư pháp về việc góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh với dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung.

² “5. Việc thẩm tra nghị quyết của Hội đồng nhân dân theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau:

a) Hồ sơ gửi thẩm tra gồm tờ trình; dự thảo văn bản; báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; tài liệu khác (nếu có);”.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ điểm e khoản 2³ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3⁴ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁵ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Căn cứ Mục 4 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; theo đó quy định: *Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026.*

- Ngày 09/12/2025, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 có ban hành Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai; Tuy nhiên, hiện nay một số quy định làm căn cứ để ban hành Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND đã được thay thế bằng các quy định mới như: “*Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND số 121/2025/QH15 và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 24/12/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND về hoạt động giám sát của HĐND; Nghị quyết số 115/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND về giám sát văn bản quy phạm pháp luật*”. Do vậy, một số nội dung của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND không còn phù hợp, cần được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

Từ các cơ sở nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật.

³ Điểm e khoản 2 Điều 15: “**Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh**

2. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

e) “Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp mình”.

⁴ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “**Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh**

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁵ Khoản 1 Điều 8:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất theo nội dung, thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết *sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh* do Ban Dân tộc HĐND tỉnh trình.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết *sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh*.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

Số: ~~72~~ /BC-BPC

Gia Lai, ngày ~~20~~ tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh tại Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 17/4/2026 kết luận của Thường trực về điều chỉnh, bổ sung các nội dung trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, ngày 20/4/2025 Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai (theo Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh) trình tại Kỳ họp.

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo Công an tỉnh được UBND tỉnh phân công tham dự trình bày dự thảo nghị quyết, các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về hồ sơ ban hành Nghị quyết

Qua xem xét hồ sơ gửi thẩm tra¹, Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ đảm bảo quy định khoản 2 Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về thẩm quyền ban hành Nghị quyết

- Căn cứ vào điểm d khoản 1² Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3³ Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8⁴ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

¹ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (3) Báo cáo số 301/BC-STP ngày 13/4/2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (4) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh

1. HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

d) “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm a khoản 3 Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau “Điều 21. Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, quyết định của UBND cấp tỉnh

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

⁴ Khoản 1 Điều 8:

- Căn cứ Nghị định số 154/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 20⁵ Luật Cư trú số 68/2020/QH14 năm 2020 ngày 13/11/2020 của Quốc hội. HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 38/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Định (là 12m² sàn/người); HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai (là 08m² sàn/người).

Từ các cơ sở nêu trên, thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước thì việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền quy định.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu là 08m² sàn/người để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Pháp chế;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Phòng CTHĐ;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Đinh Ly An

⁵ “Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

2. “Công dân được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ khi đáp ứng điều kiện bảo đảm diện tích nhà ở tối thiểu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không thấp hơn 08m² sàn/người”;